

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2022/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Diên Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cù Đức Hùng và ông Mong Văn Nga;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Cương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo: **Lữ Văn Đ**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1975, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khôi Th, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lữ Văn T (đã chết) và bà: Lữ Thị T; Vợ: Kim Thị M; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1994 nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 15/3/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 14 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, Chấp hành xong án phạt tù ngày 11/9/2019. Nhân thân: Ngày 18/01/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2022 đến nay, có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nán Trọng M, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Khôi Th, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 05 tháng 6 năm 2022, Lữ Văn Đ đi đến khu vực đồi núi thuộc khối Thái Phong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong thì gặp ba người đàn ông không quen biết đang sử dụng ma túy. Lữ Văn Đ đi đến nói chuyện và xin của ba người này ma túy để đem về sử dụng thì được ba người này đồng ý cho Đức

01 gói ma túy Heroine. Lữ Văn Đ cầm gói ma túy quay về và chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng dần. Đến 13 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2022, Lữ Văn Đ đang ở nhà tại khối Thái Phong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong đến kiểm tra thu giữ của Lữ Văn Đ 09 gói Heroine được bọc trong các mảnh bao ni lông màu vàng và 01 gói Heroine được bọc trong mảnh bao ni lông màu tím.

Kết luận giám định số 976/KL - KTHS(Đ2-MT) ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn Đ có tổng khối lượng là 1,62 gam (Một phẩy sáu mươi hai) gam”.

Bản cáo trạng số 105/CT-VKS-QP ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lữ Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lữ Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là đúng như trong bản cáo trạng đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Lữ Văn Đ như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lữ Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù; và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy Một phong bì thư chuyên dụng Công an huyện Quế Phong sau khi lấy 0,3 gam Heroine đi giám định, bên trong còn 1,32 gam Heroine, các mảnh bao ni lông và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu của Lữ Văn Đ.

Người đàn ông đã cho Lữ Văn Đ ma túy nhưng Đức không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Lữ Văn Đ thừa nhận vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2022 tại nhà của Lữ Văn Đ thuộc khối Thái Phong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 1,62 (Một phẩy sáu mươi hai) gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng thì bị Tổ Công tác Công an thị trấn Kim Sơn, phát hiện bắt quả tang. Hành vi Tàng trữ ma túy của bị cáo như bản cáo trạng truy tố là đúng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp kết luận giám định số 976/KL - KTHS(Đ2-MT) ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An. Sự phù hợp của các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lữ Văn Đ đã tàng trữ trái phép 1,62 gam ma túy Heroine nên phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Lữ Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù; Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là chưa phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 (Một) phong bì thư Công an huyện Quế Phong được niêm phong đúng quy định bên trong đựng 1,32 gam Heroine, các mảnh bao ni lông và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu của Lữ Văn Đ. Do đây là vật cấm tàng trữ, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lữ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Lữ Văn Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 25 tháng 6 năm 2022.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) phong bì thư Công an huyện Quế Phong được niêm phong đúng quy định bên trong đựng 1,32 gam Heroine, các mảnh bao ni lông và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu của Lữ Văn Đ.

(Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Quế Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong ngày 31/8/2022).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lữ Văn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Diên Tuấn